

Số: 37/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 227/2021/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn” giữa:

***Nguyên đơn: Chị Lê Thị Q, sinh năm 1993**

Hộ khẩu thường trú: Số 33 ngách 823/15 H, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội. Hiện ở: Đội 9 xã N, huyện T, Thành phố Hà Nội.

***Bị đơn: Anh Trịnh Quang H, sinh năm 1993**

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: Số 33 ngách 823/15 H, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Chị Lê Thị Q và anh Trịnh Quang H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội ngày 03/7/2014 (số 86, quyển số 01/2014).

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội. Anh chị thỏa thuận về việc nuôi cháu Trịnh Bảo N cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Q và anh Trịnh Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung tên là Trịnh Bảo N, sinh ngày 10/10/2014 và Trịnh Hoàng Gia B, sinh ngày 21/11/2017.

Sau khi ly hôn, anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trịnh Hoàng Gia B; chị Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trịnh Bảo N kể từ tháng 11/2021 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về việc cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

Anh H, chị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:**

Động sản và bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Công nợ:** Anh chị không vay nợ ai, không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Q tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai số AA/2016/0051307 ngày 05/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm. Số tiền còn lại 150.000 đồng chị Q tự nguyện sung quỹ Nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Chương Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền Hòa